

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3750/GDDT-VP

Về tiêu chí chấm điểm thi đua  
năm học 2018 - 2019.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2018

Ký: Dương TCHCTH  
nguyên các Huân chương

TRƯỞNG CAO BẰNG LÝ TƯ TRỌNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 3753

ĐẾN Ngày: 29/10/18

Chuyển: .....

Lưu hồ sơ số: .....

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông,
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Thông tư 22/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

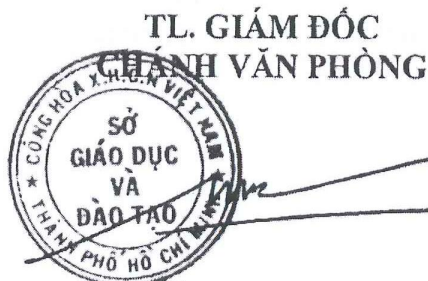
Căn cứ Công văn số 3079/GDDT-VP ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông, các trung tâm Giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc nhằm đánh giá đúng mức thực chất hoạt động của đơn vị và là cơ sở để tiến hành công tác bình chọn suy tôn đơn vị dẫn đầu theo quy định.

Đề nghị Lãnh đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc nghiên cứu, xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị nhằm phát huy hiệu quả phong trào thi đua tại cơ sở, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng ban Sở;
- Lưu: VT, TĐ.



Đỗ Minh Hoàng  
TT. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Ngành

## DANH MỤC PHỤ LỤC

**Tiêu chí chấm điểm thi đua của các phòng chuyên môn  
đối với các Phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT**

| Stt | Phòng              | Đơn vị                                                    | Phụ lục | Trang |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------------------|---------|-------|
| 1   | GD Mầm non         | Trường Mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT                        | 1       | 1-2   |
| 2   | GD Mầm non         | Phòng GD&ĐT                                               | 2       | 3-4   |
| 3   | GD Tiểu học        | Phòng GD&ĐT                                               | 3       | 5-7   |
| 4   | GD Trung học       | Trường THCS, THPT, trường phổ thông<br>có nhiều cấp học   | 4       | 8-12  |
| 5   | GD Trung học       | Phòng GD&ĐT                                               | 5       | 13-16 |
| 6   | GD Thường xuyên    | Trung tâm GDTX trực thuộc Sở GD&ĐT                        | 6       | 17-18 |
| 7   | GD Thường xuyên    | Phòng GD&ĐT                                               | 7       | 19-20 |
| 8   | KT và KĐCLGD       | Trường Mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT                        | 8       | 21    |
| 9   | KT và KĐCLGD       | Trường THPT, Trung tâm GDTX trực thuộc Sở<br>GD&ĐT        | 9       | 22    |
| 10  | KT và KĐCLGD       | Phòng GD&ĐT                                               | 10      | 23    |
| 11  | Kế hoạch-Tài chính | Trường mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT                        | 11      | 24    |
| 12  | Kế hoạch-Tài chính | Trường THPT                                               | 12      | 25    |
| 13  | Kế hoạch-Tài chính | Trung tâm GDTX trực thuộc Sở GD&ĐT                        | 13      | 26    |
| 14  | Kế hoạch-Tài chính | Phòng GD&ĐT                                               | 14      | 27    |
| 15  | Tổ chức cán bộ     | Trường THPT, Trung tâm GDTX trực thuộc Sở,<br>Phòng GD&ĐT | 15      | 28-29 |
| 16  | Chính trị tư tưởng | Trường THPT                                               | 16      | 30-32 |
| 17  | Chính trị tư tưởng | Đơn vị trực thuộc                                         | 17      | 33-35 |
| 18  | Chính trị tư tưởng | Phòng GD&ĐT                                               | 18      | 36-38 |
| 19  | Thanh tra          | Trường THPT và đơn vị trực thuộc                          | 19      | 39-41 |
| 20  | Thanh tra          | Phòng GD&ĐT                                               | 20      | 42-45 |

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA  
CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG  
(Đối với các đơn vị trực thuộc)**

**Tiêu chuẩn: 100 điểm**

| Stt | Nội dung                                                                         | Mã  | Điểm | Chi tiết                                                                                                                                                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|-----|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Tham dự Hội nghị, tập huấn<br/>10đ</b>                                        | 1   | 10   | Hội nghị, tập huấn, sơ kết, tổng kết, giao ban                                                                                                                |
| 2   | <b>Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến giáo dục pháp luật<br/>20đ</b> | 2.1 | 3    | Xây dựng kế hoạch, Quyết định thành lập Ban công tác CTTT, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng tại đơn vị. |
|     |                                                                                  | 2.2 | 2    | Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở.                                                      |
|     |                                                                                  | 2.3 | 3    | Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.                                   |
|     |                                                                                  | 2.4 | 2    | Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo.                                                        |
|     |                                                                                  | 2.5 | 3    | Thực hiện tốt việc nắm bắt tư tưởng, nhận thức và xử lý kịp thời các vấn đề liên đến đội ngũ sư phạm và học sinh, học viên và sinh viên tại đơn vị.           |
|     |                                                                                  | 2.6 | 2    | Kết quả công tác bồi dưỡng và nâng cao trình độ lý luận chính trị; công tác phát triển Đảng viên, phát triển Đoàn viên trong năm học.                         |
|     |                                                                                  | 2.7 | 2    | Báo cáo kết quả và giải pháp của đơn vị liên quan đến các đề xuất, kiến nghị của học sinh, học viên và sinh viên trong chương trình đối thoại tại đơn vị.     |
|     |                                                                                  | 2.8 | 3    | Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật tại đơn vị.                                                                                             |
| 3   | <b>Công tác giáo dục toàn diện học sinh</b>                                      | 3.1 | 3    | Báo cáo kết quả triển khai các Kế hoạch của Ngành về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, học viên và sinh viên                                           |

|   |                                                     |     |     |                                                                                                                                              |
|---|-----------------------------------------------------|-----|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <b>18đ</b>                                          | 3.2 | 2   | Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai công tác tư vấn trường học.                                            |
|   |                                                     | 3.3 | 2   | Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa.     |
|   |                                                     | 3.4 | 2   | Chỉ đạo triển khai tổ chức các hoạt động kỷ niệm các sự kiện, các ngày lễ lớn trong năm.                                                     |
|   |                                                     | 3.5 | 2   | Tham dự, tổ chức Hội Trại truyền thống 9/1 (Nếu có)                                                                                          |
|   |                                                     | 3.6 | 2   | Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả hoạt động Hè tại đơn vị.                                                          |
|   |                                                     | 3.7 | 3   | Báo cáo kết quả thực hiện công tác ký kết liên tịch với địa phương về công tác Đoàn; thể thao học đường cho học sinh, học viên và sinh viên. |
|   |                                                     | 3.8 | 2   | Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động nghề công tác xã hội trong trường học.                                                                   |
| 4 | <b>Công tác y tế trường học<br/>20đ</b>             | 4.1 | 10  | Triển khai thực hiện đầu đủ các quy định Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học.                |
|   |                                                     | 4.2 | 1.5 | Triển khai thực hiện kịp thời các chỉ đạo của Ngành, của y tế địa phương về công tác phòng chống dịch, bệnh trong trường học.                |
|   |                                                     | 4.3 | 1.5 | Tổ chức tập huấn, hội nghị nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ y tế tại đơn vị.                                                         |
|   |                                                     | 4.4 | 1.5 | Đảm bảo việc mua BHYT trong HSSV theo tỷ lệ quy định.                                                                                        |
|   |                                                     | 4.5 | 1.5 | Tổ chức triển khai thực hiện việc khám sức khỏe đầu năm học theo đúng tiến độ ( <i>Hạn chót tháng 12/2018</i> )                              |
|   |                                                     | 4.6 | 2   | Báo cáo kết quả thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại đơn vị.                                                                     |
|   |                                                     | 4.7 | 2   | Báo cáo kết quả thực hiện công tác nhà vệ sinh trường học tại đơn vị.                                                                        |
| 5 | <b>Công tác an ninh, trật tự trường học<br/>14đ</b> | 5.1 | 4   | Báo cáo kết quả thực hiện việc trang bị thiết bị và diễn tập phương án PCCC tại đơn vị.                                                      |
|   |                                                     | 5.2 | 4   | Kế hoạch triển khai và báo cáo kết quả công tác ATGT tại đơn vị.                                                                             |
|   |                                                     | 5.3 | 4   | Báo cáo kết quả việc rà soát CSVC phục vụ cho việc dạy                                                                                       |

|   |                                              |     |     |                                                                                                                                                                                  |
|---|----------------------------------------------|-----|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                              |     |     | và học; công tác tập huấn cho lực lượng tự vệ tại đơn vị.                                                                                                                        |
|   |                                              | 5.4 | 2   | Báo cáo kết quả việc thực hiện ký kết quy chế phối hợp với chính quyền địa phương về công tác an ninh trật tự trường học.                                                        |
| 6 | <b>Hoạt động VHAVN, TDTT 10đ</b>             | 6   | 10  | Công tác tổ chức các hoạt động VHAVN – TDTT tại đơn vị và tham gia VHAVN – TDTT cấp thành phố.                                                                                   |
| 7 | <b>Tập huấn cho GVCN và HS tại đơn vị 8đ</b> | 7.1 | 1.5 | Tổ chức <b>tập huấn cho 100% GVCN</b> về kỹ năng nắm bắt diễn biến tâm lý học sinh để đưa ra các giải pháp giáo dục phù hợp.                                                     |
|   |                                              | 7.2 | 1.5 | Tổ chức <b>tập huấn cho 100% GVCN</b> về công tác phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống xâm hại trẻ em.                                                               |
|   |                                              | 7.3 | 1.5 | Tổ chức <b>tập huấn cho 100% học sinh</b> về công tác phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống xâm hại trẻ em.                                                           |
|   |                                              | 7.4 | 1.5 | Tổ chức <b>tập huấn cho 100% học sinh</b> về công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm ( <i>Dinh dưỡng hợp lý, vận động thể chất</i> ).                                         |
|   |                                              | 7.5 | 2   | Tổ chức <b>tập huấn cho 100% GV và 100% học sinh, học viên và sinh viên</b> về kỹ năng đối diện và ứng phó với những khó khăn trong cuộc sống; kỹ năng sử dụng internet an toàn. |

**Lưu ý:**

- Thang điểm đánh giá tối đa: **100đ**
- Đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung: **100đ**
- Đơn vị thực hiện không đầy đủ các nội dung, điểm trừ căn cứ vào nội dung chưa hoàn thành.
- Đơn vị tham gia các hoạt động Hội thi của Ngành do Phòng CTTT tham mưu tổ chức sẽ được cộng điểm khuyến khích trên cơ sở kết quả đơn vị đạt được, **điểm khuyến khích không quá 1.5 điểm** cho mỗi Hội thi. Đơn vị đạt giải nhất toàn đoàn giải thi đấu TDTT học sinh cấp thành phố được cộng **điểm khuyến khích không quá 3 điểm**. Điểm khuyến khích được cộng trực tiếp vào thang điểm thi đua của đơn vị.
- Đơn vị đạt điểm tối đa 100, tham gia các hội thi được cộng điểm khuyến khích có số điểm vượt quá 100 điểm sẽ được quy về thang điểm 100, đồng thời là cơ sở để được đề xuất khen thưởng.
- Báo cáo kết quả nội dung hoạt động của đơn vị được trình bày ngắn gọn, chủ yếu các giải pháp, kết quả đạt được, số liệu và hình ảnh minh chứng.
- Trên cơ sở thang điểm quy định, căn cứ vào tình hình thực tiễn của hoạt động, phòng CTTT sẽ đề xuất Ban Giám đốc điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA  
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC  
(Đối với các trường THPT và đơn vị trực thuộc Sở)**

**Tiêu chuẩn: 100 điểm**

| Tiêu chí  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Điểm tối đa | Điểm tự chấm | Điểm của SGD |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------|--------------|
| <b>I</b>  | <b>Tiêu chuẩn 1: Công tác kiểm tra nội bộ trường học (KTNB)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>28</b>   |              |              |
| 1         | - Có ban hành Quyết định và xây dựng kế hoạch KTNB trường học.<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ KH không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn: trừ 2 điểm<br>+ KH không dựa trên kế hoạch năm học của đơn vị :trừ 2 điểm<br>+ Không có quyết định ban hành kế hoạch: trừ 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5           |              |              |
| 2         | - Thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra theo kế hoạch, tổ chức theo dõi, đôn đốc sau kết luận hoặc thông báo của thủ trưởng đơn vị.<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Đạt thấp hơn cứ 5% theo kế hoạch: trừ 2 điểm<br>+ Thực hiện không đầy đủ việc theo dõi, đôn đốc sau kiểm tra: trừ 2 điểm<br>+ Kiểm tra nhưng thiếu sản phẩm (biên bản, kết quả): trừ 2 điểm<br>+ Không thực hiện việc sơ kết: trừ 2 điểm; tổng kết: trừ 2 điểm<br><b>Điểm thưởng:</b><br>Có thông báo kết quả kiểm tra, tổ chức theo dõi, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết công tác KTNB đầy đủ theo kế hoạch: thưởng 1 điểm | 15          |              |              |
| 3         | - Lưu trữ hồ sơ công tác KTNB<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Hồ sơ lưu trữ thiếu: trừ 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5           |              |              |
| 4         | Thực hiện tốt qui định về dạy thêm, học thêm<br><b>Điểm trừ:</b> Có giáo viên vi phạm: trừ 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 3           |              |              |
| <b>II</b> | <b>Tiêu chuẩn 2: Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra của các cấp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>10</b>   |              |              |
| 5         | - Có mở hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp.<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Có mở hồ sơ nhưng không đầy đủ so với cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành trong năm học của các cấp: trừ 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5           |              |              |
| 6         | - Đảm bảo tiến độ và thời gian việc thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn thanh tra các cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5           |              |              |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |           |  |  |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|
|            | <p>- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ( kèm các minh chứng).</p> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <p>+ Thực hiện dưới 90% việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong kết luận của các Đoàn kiểm tra, thanh tra: trừ <b>1 điểm</b></p> <p>+ Lưu trữ hồ sơ không đầy đủ: trừ <b>1 điểm</b></p> <p><b>Điểm thưởng:</b> Xử lý hiệu quả và kịp thời các bộ phận, cá nhân vi phạm theo kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp: thưởng <b>1 điểm</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |           |  |  |
| <b>III</b> | <b>Tiêu chuẩn 3: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>30</b> |  |  |
| <b>7</b>   | <p>- Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh đúng qui định</p> <p>- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm</p> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <p>+ Đơn vị chưa làm tốt công tác tiếp dân (không có qui chế, nội qui, địa điểm tiếp công dân): trừ <b>2 điểm</b>.</p> <p>+ Không mở sổ tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị và bộ phận được phân công: trừ <b>2 điểm</b></p> <p>+ Đơn vị có đơn thư vượt cấp: trừ <b>2 điểm</b></p> <p>+ Hồ sơ lưu trữ không đầy đủ: trừ <b>1 điểm</b></p> <p>+ Đơn vị để xảy ra tình hình khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội và uy tín của ngành đã được các cơ quan chức năng kết luận: trừ <b>5 điểm</b>.</p> <p><b>Điểm thưởng:</b></p> <p>+ Giải quyết đạt kết quả 100% vụ việc thuộc thẩm quyền được giao và giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc khiếu nại tố cáo tồn đọng được cấp có thẩm quyền giao mà không có việc tiếp khiếu hoặc khởi kiện hành chính: thưởng <b>1,5 điểm</b></p> | <b>20</b> |  |  |
| <b>8</b>   | <p>- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: Đơn có xây dựng kế hoạch PCTN, thực hành tiết kiệm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị, có báo cáo theo qui định</p> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <p>+ Có kế hoạch nhưng không tổ chức thực hiện: trừ <b>4 điểm</b></p> <p>+ Tổ chức thực hiện không đầy đủ theo kế hoạch: trừ <b>2 điểm</b></p> <p>+ Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất không đầy đủ: trừ <b>1 điểm</b></p> <p><b>Điểm thưởng:</b></p> <p>+ Đối với cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi đứng cảm trong đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực được cấp thẩm quyền khen thưởng được thưởng <b>0,5 điểm</b>.</p> <p><b>Không cho điểm:</b></p> <p>- Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự.</p> <p>- Không xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm theo chức năng, nhiệm vụ.</p>                                                                                                                                                                                  | <b>10</b> |  |  |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           |  |  |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|
| <b>IV</b> | <b>Tiêu chuẩn 4: Nội bộ trường học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>15</b> |  |  |
| 9         | <p>- Nội bộ đoàn kết.</p> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <p>+ Chưa làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật để CB, GV, NV kiến nghị, phản ánh không đúng qui định pháp luật: trừ <b>1 điểm</b>.</p> <p>+ Có CC, VC và người lao động bị kỷ luật: trừ <b>2 điểm</b></p> <p><b>Điểm thưởng:</b> Nội bộ đoàn kết, đơn vị không có đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: thưởng <b>1 điểm</b></p> <p><b>Không cho điểm:</b> Nếu nội bộ mất đoàn kết</p> | 5         |  |  |
| 10        | - Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và hội nghị CB-CC-VC; hội nghị người lao động và thỏa ước lao động tập thể (đơn vị NCL)                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 5         |  |  |
| 11        | <p>- Thực hiện đầy đủ việc công khai trong lĩnh vực giáo dục theo qui định.</p> <p><b>Điểm trừ:</b> Thực hiện công khai không đầy đủ: trừ <b>1 điểm</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5         |  |  |
| <b>V</b>  | <b>Tiêu chuẩn 5: Tham gia phối hợp với Thanh tra Sở</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>12</b> |  |  |
| 12        | <p>- Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất đúng quy định.</p> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <p>- Thiếu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất(khi có yêu cầu): trừ <b>1 điểm</b></p> <p>- Thiếu báo cáo theo yêu cầu xử lý đơn của thanh tra sở: trừ <b>1 điểm</b></p>                                                                                                                                                                                 | 4         |  |  |
| 13        | <p>- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra.</p> <p><b>Điểm trừ:</b> Không tham dự đầy đủ theo kế hoạch của thanh tra sở: trừ <b>1 điểm</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5         |  |  |
| 14        | - Tham gia tốt các hoạt động thanh tra thi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5         |  |  |
|           | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>95</b> |  |  |

**Kết quả chung:**

- Điểm chuẩn:...../ 95 điểm
- Điểm thưởng:...../ 5 điểm
- Tổng điểm:...../ 100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA  
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC  
(Đối với các Phòng GD&ĐT)**

**Tiêu chuẩn: 100 điểm**

| Tiêu chí  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Điểm tối đa | Điểm tự chấm | Điểm chấm của Sở |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------|------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tiêu chuẩn 1: Xây dựng lực lượng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>5</b>    |              |                  |
| 1         | - Có chuyên viên phụ trách công tác thanh, kiểm tra                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 2           |              |                  |
| 2         | - Xây dựng lực lượng làm công tác thanh tra và kiểm tra theo qui định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 3           |              |                  |
| <b>II</b> | <b>Tiêu chuẩn 2: Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh, kiểm tra</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>35</b>   |              |                  |
| 3         | - Xây dựng KH thanh kiểm tra đúng theo hướng dẫn của Sở<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ <i>Bố cục và hình thức không thực hiện đầy đủ theo văn bản hướng dẫn của Sở: trừ 1 điểm.</i><br>+ <i>Nội dung chưa đảm bảo theo hướng dẫn: trừ 1 điểm</i><br>+ <i>Danh mục kiểm tra chưa xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian và phạm vi kiểm tra mỗi phần sẽ bị trừ 0,5 điểm</i>                                                        | 5           |              |                  |
| 4         | - Thực hiện 100% danh mục kiểm tra của KH đề ra;<br>- Đảm bảo qui trình kiểm tra theo hướng dẫn của SGD&ĐT<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ <i>Thấp hơn cứ mỗi 5% bị trừ 1 điểm</i><br>+ <i>Thực hiện không đúng qui trình của một cuộc kiểm tra sẽ trừ 2 điểm</i><br><b>Điểm thưởng:</b><br>+ <i>Tham mưu với UBND huyện thực hiện kiểm tra hành chính đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động giáo dục trên địa bàn: thưởng 1 điểm</i> | 25          |              |                  |
| 5         | - Có tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra sau kết luận kiểm tra.<br>- Thực hiện lưu trữ hồ sơ kiểm tra đầy đủ theo qui định<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ <i>Thấp hơn cứ mỗi 10% so với số cuộc kiểm tra: trừ 1 điểm</i><br>+ <i>Hồ sơ lưu trữ không đầy đủ so với các cuộc kiểm tra theo kế hoạch: trừ 0.5 điểm/hồ sơ</i>                                                                                                            | 5           |              |                  |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |           |  |  |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|
|            | <b>Điểm thưởng:</b><br>Tiến hành các biện pháp xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, kiểm điểm trách nhiệm, tham mưu UBND quận, huyện ban hành các quyết định xử lý các đơn vị, tổ chức, cá nhân qua kiểm tra được thưởng <b>1 điểm</b> .                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |  |  |
| <b>III</b> | <b>Tiêu chuẩn 3: Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra của các cấp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>10</b> |  |  |
| <b>6</b>   | - Có mở hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp.<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Có mở hồ sơ nhưng không đầy đủ so với cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành trong năm học của các cấp: <b>trừ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>3</b>  |  |  |
| <b>7</b>   | - Đảm bảo tiến độ và thời gian việc thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn thanh tra các cấp<br>- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (kèm các minh chứng).<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Thực hiện dưới 90% việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong kết luận của các Đoàn kiểm tra, thanh tra: <b>trừ 1 điểm</b><br>+ Lưu trữ hồ sơ không đầy đủ: <b>trừ 0.5 điểm/1 hồ sơ</b><br><b>Điểm thưởng:</b> Xử lý hiệu quả các tổ chức, cá nhân vi phạm theo kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp: <b>thưởng 1 điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>7</b>  |  |  |
| <b>IV</b>  | <b>Tiêu chuẩn 4: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị, Phòng chống tham nhũng thực hành tiết kiệm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>25</b> |  |  |
| <b>8</b>   | - Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh đúng qui định<br>- Có thiết lập đường dây nóng để kịp thời xử lý các bức xúc của xã hội.<br>- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Cơ quan, đơn vị chưa làm tốt công tác tiếp dân hoặc chưa làm tốt chức năng tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định <b>trừ 2 điểm</b> .<br>+ Giải quyết đơn thư không đúng thẩm quyền bị cơ quan cấp trên yêu cầu giải quyết theo qui định <b>trừ 2 điểm</b><br>+ Địa phương để xảy ra tình hình khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội và uy tín của ngành đã được các cơ quan chức năng kết luận <b>trừ 5 điểm</b> .<br><b>Điểm thưởng:</b> | <b>15</b> |  |  |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |           |  |  |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|
|          | + Giải quyết đạt kết quả 100% vụ việc thuộc thẩm quyền được giao và giải quyết dứt điểm 100% các vụ việc khiếu nại tố cáo tồn đọng được cấp có thẩm quyền giao mà không có việc tiếp khiếu hoặc khởi kiện hành chính; xử lý kịp thời các nội dung phản ánh qua đường dây nóng: <b>thưởng 1,5 điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |  |  |
| 9        | - Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với thanh tra quận thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh<br><b>Không cho điểm:</b> Nếu không tổ chức kiểm tra nội dung này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5         |  |  |
| 10       | - Công tác phòng chống tham nhũng: Có xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm, đồng thời tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với thanh tra quận thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện Luật phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền<br><b>Điểm trừ:</b><br>+ Có KH nhưng không tổ chức kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN và thực hành tiết kiệm: <b>trừ 1 điểm</b><br><b>Điểm thưởng:</b><br>+ Đối với cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi dũng cảm trong đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực được cấp thẩm quyền khen thưởng được <b>thưởng 0,5 điểm</b> .<br><b>Không cho điểm:</b><br>- Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự.<br>- Không xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm theo chức năng, nhiệm vụ. | 5         |  |  |
| <b>V</b> | <b>Tiêu chuẩn 5: Công tác phối hợp và thỉnh thị báo cáo</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>20</b> |  |  |
| 11       | Phối hợp với Thanh tra Sở trong hoạt động thanh tra chuyên ngành.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 5         |  |  |
| 12       | Phối hợp với cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp và các phòng ban thuộc UBND quận để thực hiện chức năng thanh tra hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo.<br><b>Điểm trừ:</b> Chưa tham mưu UBND quận huyện thành lập các đoàn kiểm tra hành chính đối với các tổ chức, cá nhân đang hoạt động giảng dạy và giáo dục tại địa phương sẽ <b>trừ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5         |  |  |
| 13       | Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị, các đợt tập huấn do Sở và thanh tra sở tổ chức<br><b>Điểm trừ:</b> Tham gia không đầy đủ mà không có lý do chính đáng: <b>trừ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5         |  |  |
| 14       | Đảm bảo chế độ thông tin kịp thời, báo cáo định kỳ, đột xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5         |  |  |

|                                                                                                                                                                                             |           |  |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|
| theo qui định<br><b>Điểm trừ:</b><br>- Thiếu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất(khi có yêu cầu): trừ <b>1 điểm</b><br>- Thiếu báo cáo theo yêu cầu xử lý đơn của thanh tra sở: trừ <b>1 điểm</b> |           |  |  |
| <b>Tổng cộng:</b>                                                                                                                                                                           | <b>95</b> |  |  |

**Kết quả chung:**

- Điểm chuẩn: ...../ 95 điểm
- Điểm thưởng: ...../ 5 điểm
- Tổng điểm: ...../ 100 điểm